TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 74 /2020/QĐST-HNGĐ	*HN, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2020/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T ; Sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Xóm A, xã HN, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T ; Sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Xóm A, xã HN, huyện H N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Thị T , sinh ngày 15 tháng 7 năm 2003 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Giao con chung tên là Nguyễn Văn A ; sinh ngày 07 tháng 3 năm 2011 cho chị Trần Thị T trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T .

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về Các khoản nợ: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H N theo biên lai thu tiền số 0002260 ngày 17 tháng 8 năm 2020. Chị T đã nộp đủ. Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền 3.350.000 đ (Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện HN;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện HN;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Lê Thị Oanh; Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

Đã giao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là: .....

.....

.....

.....

Là đương sự trong vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm 2019

BÊN GIAO BÊN NHẬN